

Số: 22/QĐ-TA

Hải Phòng, ngày 13 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa đi cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Phạm Tuấn A.
- Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Gấm.

Ngày 13 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 21/QĐ-TA ngày 05 tháng 7 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Lò Văn T. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1996, tại tỉnh Sơn La;

Căn cước công dân số: 014096010184.

Nơi đăng ký thường trú: Bản H (địa chỉ trước khi sáp nhập là Bản P), xã C, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú rõ ràng.

Dân tộc: Thái.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 12/12.

Nguyên quán: Tỉnh Sơn La.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Tại bản án số 05/2024/HSST ngày 23/01/2024, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 12 - Hải Phòng) xử phạt Lò Văn T 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không.

Con ông Lò Văn S và bà Lò Thị N

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đỗ Thế N1 - Công an phường A, thành phố Hải Phòng.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng tham gia phiên họp:* Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được thẩm tra tại phiên họp, nhận thấy:

Ngày 16/6/2026, Lò Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Tổ dân phố T, phường A, thành phố Hải Phòng bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố H tiến hành kiểm tra lập biên bản, tiến hành xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu đối với Lò Văn T, kết quả xét nghiệm Thời dương tính với ma túy Heroine. Tại phiếu xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố H xác định Lò Văn T có nghiện ma túy (Heroine/methamphetamine). Là người nghiện ma túy tuy nhiên Lò Văn T không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Tại phiên họp, Lò Văn T vắng mặt nhưng tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai T đã khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình như nội dung nêu trên.

Đại diện Công an phường A, thành phố Hải Phòng có ý kiến: Lò Văn T là người nghiện ma túy; đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố H với thời gian là 24 tháng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc: Kể từ khi thụ lý hồ sơ cho đến trước thời điểm Thẩm phán công bố quyết định, đã tuân thủ đúng theo quy định.

Về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Nhất trí với ý kiến của đại diện Công an phường A về sự cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa Lò Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đề nghị Thẩm phán chủ trì phiên họp căn cứ Khoản 1 Điều 29, Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy năm 2025; Căn cứ Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính Phủ; Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Pháp lệnh số ngày 10/6/2026 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quyết định thời hạn áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T thời gian 24 tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về tố tụng: Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp và có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15

ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người bị đề nghị.

[2] Về *thẩm quyền lập và tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị*: Lò Văn T là người nghiện ma túy nhưng không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy, Công an phường A lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa T đi cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 3 Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy năm 2025. Hồ sơ đề nghị được thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy năm 2025; Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính Phủ; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022; Pháp lệnh số ngày 10/6/2026.

[3] Về *tình tiết tăng nặng*: Người bị đề nghị Lò Văn T không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về *tình tiết giảm nhẹ*: Người bị đề nghị Lò Văn T đã tự nguyện khai báo hành vi của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về *tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm và sự cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc*: Lò Văn T là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Bản thân Thời không thuộc các trường hợp phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết giúp cho T từ bỏ được ma túy, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh phòng, chống ma túy của toàn xã hội.

[6] Về *thời gian đưa đi cai nghiện, thời gian chấp hành*: Tại khoản 1 Điều 29 Luật Phòng, chống ma túy quy định thời hạn cai nghiện ma túy đối với người cai nghiện ma túy lần đầu là 24 tháng. Do Thời chưa cai nghiện ma túy lần nào nên áp dụng thời gian 24 tháng, kể từ ngày 18/6/2026 là ngày Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H tiếp nhận việc quản lý Thời trong thời gian lập hồ sơ vụ việc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn T, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1996; Nơi đăng ký thường trú: Bản H (địa chỉ trước khi sáp nhập là Bản P), xã C, tỉnh Sơn La; nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú rõ ràng.

2. Thời gian cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày 18/6/2026, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại trong hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Công an phường A, thành phố Hải Phòng có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực

2 - Hải Phòng có quyền kháng nghị trong hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường A và Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 - Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H có trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi
nhận:**

-
VKSND
khu
vực 2
- Hải
Phòng;
- Cơ
sở cai
nghiện
ma túy
số 1 -
Phòng
Cảnh
sát
điều
tra
tội
phạm
về ma
túy -
Công
an
thành
phố
Hải
Phòng;
- Công
an
phường
An
Dương;
-
Người
bị đề
nghị;
- Lưu
hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh